

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 91/2012/TT-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của các Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Thông báo kết luận số 264-TB/TW, ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Quyết định số 255 - QĐ/TW, ngày 04 tháng 9 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính Sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của các Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Cuộc vận động) như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này quy định việc lập dự toán, phân bổ, quản lý sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp, gồm:

1. Ban Chỉ đạo Trung ương.
2. Ban Thường trực Cuộc vận động ở Trung ương.
3. Ban Chỉ đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh).

Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp do ngân sách Nhà nước bảo đảm, được bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành, cụ thể:

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Thường trực Cuộc vận động ở Trung ương do ngân sách Trung ương bảo đảm,

được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

b) Kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do ngân sách địa phương bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp tỉnh.

2. Nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật để chỉ tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp và tặng nguồn chi cho Cuộc vận động.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 3. Nội dung chi đối với các hoạt động của các Ban Chỉ đạo

1. Nội dung chi hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương, Ban Thường trực Cuộc vận động:

a) Chi công tác phí, xăng xe phục vụ các hoạt động: Khảo sát, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động; tham gia chỉ đạo tổ chức hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ Việt, doanh nghiệp Việt hàng năm;

b) Chi tổ chức các hội nghị chuyên đề, sơ kết, tổng kết hàng năm;

c) Chi dịch thuật các tài liệu ấn phẩm (nếu có), tài liệu phục vụ Cuộc vận động (từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại);

d) Chi thông tin, tuyên truyền, cổ động thực hiện Cuộc vận động;

d) Chi mua, in ấn các ấn phẩm, tài liệu phục vụ Cuộc vận động;

e) Chi khen thưởng gồm:

- Chi tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

- Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc vận động, triển khai thực hiện cuộc vận động.

g) Chi văn phòng phẩm, làm thêm giờ.

h) Chi phí khác liên quan trực tiếp đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Nội dung chi hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Chi công tác phí, xăng xe phục vụ các hoạt động khảo sát, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo Cuộc vận động;

b) Chi tổ chức các hội nghị chuyên đề, hội nghị quán triệt, hội nghị tuyên dương điển hình, hướng dẫn phổ biến nội dung theo từng chuyên đề của Cuộc vận động, hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm và các hội nghị khác;

c) Chi mua, in ấn các ấn phẩm, tài liệu phục vụ Cuộc vận động;

d) Chi thông tin, tuyên truyền, cổ động thực hiện Cuộc vận động (chi làm khẩu hiệu, pa-nô, áp-phích tuyên truyền tại các huyện, phường, xã, thị trấn);

d) Chi triển khai thực hiện ở các huyện, phường, xã, thị trấn và khu dân cư: tiền xăng, xe cho cán bộ, công chức đi công tác vận động các cá nhân tổ chức tham gia hưởng ứng Cuộc vận động; chi hỗ trợ công tác phí cho các cá nhân không hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước tham gia triển khai Cuộc vận động;

c) Chi khen thưởng gồm:

- Chi tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

- Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc vận động, triển khai thực hiện cuộc vận động.

g) Chi văn phòng phẩm, làm thêm giờ.

h) Chi phí khác liên quan trực tiếp đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Mức chi

Các mức chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp áp dụng theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành cụ thể như sau:

1. Chi công tác phí cho hoạt động chỉ đạo, khảo sát, kiểm tra; chi hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Cuộc vận động thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm chi hỗ trợ công tác phí cho các cá nhân không hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước tham gia triển khai Cuộc vận động).

2. Chi tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo các cấp chủ trì để bàn về xây dựng nội dung kế hoạch hoạt động của Cuộc vận động trong năm kế hoạch; bàn biện pháp triển khai thực hiện Cuộc vận động.

a) Chủ trì: Mức tối đa 200.000 đồng/người/buổi;

b) Các thành viên tham dự: Mức tối đa 100.000 đồng/người/buổi.

3. Chi dịch thuật các tài liệu ấn phẩm (nếu có), tài liệu phục vụ Cuộc vận động (từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại): Thực hiện theo mức chi dịch thuật quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

4. Chi mua, in ấn các tác phẩm, tài liệu học tập; thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng phục vụ Cuộc vận động thực hiện theo chế độ, định mức, đơn giá trên địa bàn và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán cụ thể trước khi thực hiện.

5. Chi khen thưởng:

a) Chi tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp: Được thực hiện theo quy định tại Quyết định 51/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp. Mức thưởng của từng cấp do Ban Chỉ đạo quyết định căn cứ vào nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nhưng không vượt quá mức chi tối đa như sau:

- Cấp Trung ương: giải cao nhất không quá 2.000.000 đồng/giải;
- Cấp tỉnh: giải cao nhất không quá 1.000.000 đồng/giải;
- Cấp cơ sở: giải cao nhất không quá 500.000 đồng/giải.

b) Chi khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các đợt sơ kết, tổng kết: Việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

6. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu tại Điều này có văn bản mới sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

7. Các khoản chi khác: Theo hoá đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 5. Lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí

Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này quy định cụ thể thêm một số nội dung như sau:

1. Dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo các cấp phải được lập căn cứ vào nhiệm vụ hàng năm của Ban Chỉ đạo và văn bản hướng dẫn thực hiện Cuộc vận động, đảm bảo tính lồng ghép trong việc sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ triển khai thực hiện Cuộc vận động.

2. Đối với Ban chỉ đạo Trung ương, Ban Thường trực Cuộc vận động: Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao Ban Chỉ đạo Cuộc vận động xây dựng nội dung kế hoạch động và dự toán kinh phí, gửi bộ phận tài chính của cơ quan đề tổng hợp chung trong dự toán kinh phí của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Đối với Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các tỉnh: Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng nội dung kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí trình Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh xem xét và phê duyệt để tổng hợp chung trong dự toán của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Đối với các Bộ, ngành ở Trung ương: Được sử dụng kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm để chi phục vụ hoạt động Cuộc vận động

“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tại Bộ ngành theo các quy định hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

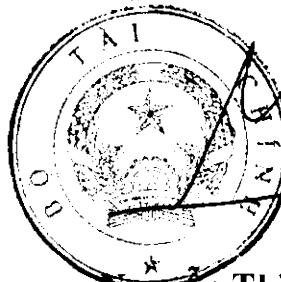
Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/7/2012. Riêng đối với năm 2012 các Bộ, ngành, địa phương chủ động sắp xếp trong dự toán ngân sách năm 2012 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị ở Trung ương và các địa phương phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tài chính để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận: *HAB*

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ; Văn phòng Tổng bí thư;
- VP TW Đảng và các ban của Đảng;
- Toà án NDTC, Viện Kiểm sát NDTC;
- Kiểm toán NN, VP Ban Chỉ đạo TW về PC tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan TW của các Hội, đoàn thể;
- UBND, HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, KBNN các tỉnh TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ HCSN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Minh